

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị L, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Số nhà 36, phố TK, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Xóm 1, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi suất và trách nhiệm trả nợ:

- Chị Vũ Thị L và chị Nguyễn Thị H xác định chị H nợ chị L số tiền là 43.000.000^d (bốn mươi ba triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 28/01/2015 và giấy vay tiền đề ngày 01/6/2015. Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ kiện, chị H đã tự nguyện trả cho chị L 10.000.000^d (mười triệu đồng) nợ gốc. Số tiền nợ gốc chị H còn nợ chị L tính đến ngày 10/7/2018 là 33.000.000^d (ba mươi ba triệu đồng). Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả nợ chị Vũ Thị L toàn bộ số tiền nợ gốc còn nợ là 33.000.000^d (ba mươi ba triệu đồng).

- Về số tiền lãi: Chị Vũ Thị L tự nguyện không yêu cầu chị Nguyễn Thị H trả lãi đối với số tiền nợ gốc nêu trên.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với

số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Vũ Thị L tự nguyện chịu 825.000 (tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho chị Vũ Thị L số tiền 725.000^d (bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018088 ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa (02 bản);
- Chi cục thi hành án huyện Định Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiêm